TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2017/HSST
Ngày 27 tháng 10 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tòng Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Viễn; Lò Văn Thôn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng - thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2017/HSST ngày 06/10/2017 đối với các bị cáo sau đây:

1.Họ và tên: **Lường Văn Q**; sinh năm 1989; Trú quán: Bản NNG, xã LG, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: trồng trọt; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông: Lường Văn T, sinh năm 1958 và bà Lường Thị S; sinh năm 1962; Vợ Lường Thị H có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2017 đến nay có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lường Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 16/6/2017 Tổ công tác Đồn Công an Mường Lầm, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, làm nhiệm vụ tại bản Nà Bó, xã Chiềng En, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang Lường Văn Q, có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói Nilon màu xanh bên trong có chứa bột màu trắng ngà nghi Heroin; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia.

Quá trình điều tra bị cáo khai: Do nghiện ma túy, ngày 16/6/2017 đã đến khu vực bản NB, xã CE, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy, đến nơi thì gọi điện cho một người tên S ở bản NB, xã CE. Đến khoảng 10 phút sau thì người

tên S mang 01 gói heroin bán cho giá 100.000 đồng, mua bán song bị cáo quay về thì bị tổ công tác Đồn Công an Mường Lầm, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 17/6/2017 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong cân tịnh, trích mẫu giám định. Tổng trọng lượng 0,12 gam trích lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu Q1.

Kết luận giám định số 666/KLMT ngày 23/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là chất ma túy; loại chất Heroin; trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,12 gam".*

Cáo trạng số: 120/KSĐT – MT ngày 06/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố bị cáo Lường Văn Q về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 14 về việc thi hành bộ luật Hình sự số 100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14; khoản 3 điều 7 khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Lường Văn Q từ 18 đến 24 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

- Vật chứng: 01 chiếc điện thoại Nokia do dùng vào việc phạm tội. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo thuộc hộ nghèo đề nghị miễn nộp án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên S ở bản NB, xã CE, huyện Sông Mã có bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra xác minh, nhận dạng bị cáo không xác định được, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra - Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Xét lời khai của các bị cáo hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 16/6/2017; biên bản niêm

phong vật chứng; biên bản xác định trọng lượng; kết quả trưng cầu giám định, lời khai người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên xét xử thấy đủ căn cứ kết luận bị cáo Lường Văn Q, có hành vi mua 01 gói ma túy giá 100.000đồng mục đích sử dụng đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự có mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

Xét tính chất, mức độ hành vị tội phạm của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh nhằm đảm bảo biện pháp trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội ăn năn hối cải, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2016 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích. Quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS 2015 và khoản 1 điều 194 BLHS 1999.

Khoản 1 điều 194 BLHS 1999 có hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm; khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 có hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Như vậy khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 có lợi hơn cho người phạm tội, NQ 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 14 về việc thi hành bộ luật Hình sự số100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14; khoản 3 điều 7 khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt theo hướng có lợi cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Nguồn gốc chất ma túy bị cáo khai mua với một người tên S ở bản NB, xã CE, huyện Sông Mã, quá trình điều tra xác minh, nhận dạng bị cáo không xác định được, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Vật chứng của vụ án: Số ma túy bị bắt quả tang đã gửi làm mẫu giám định hết không được hoàn lại nên thuộc quyền xử lý của cơ quan giám định, 01 chiếc điện thoại di động là vật dùng vào việc phạm tội của bị cáo cần tịch thu sung công quỹ Nhà.

Về án phí: bị cáo thuộc hộ nghèo, nên không phải chịu án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn Q. Phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; NQ 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 điều 7 khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo: Lường Văn Q 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2 . Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 phong bì thư niêm phong dán kín mặt trước ghi điện thoại vụ : Lường Văn Q- SN 1989,chỗ ở bản NNG xã LG, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau có 4 chữ ký của thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì thư dùng để niêm phong ban đầu khi bắt quả tang mặt trước ghi tang vật vụ Lường Văn Q - SN: 1989, ở bản NNG, xã LG, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. mặt sau có 04 chữ ký của thành phần tham gia niêm phong. Một đầu phong bì cắt ngang.

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 12/10/2107 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3 - Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; các điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/10/2017).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa Phiên tòa

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh;
-Viện kiểm sát;
- Công an huyện;
-THAHS;
- Sở TP;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

Tòng Thị Hồng